

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *79* /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày *17* tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 5975/QĐ-BYT ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em (Dân số - KHHGD) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5359/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5014/QĐ-BYT ngày 24/10/2019 và Quyết định số 4361/QĐ-BYT ngày 23/09/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ;

Căn cứ Quyết định số 5299/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 121/TTr-SYT ngày 09/01/2020 và ý kiến của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Báo cáo số ...02.../BC-VPUB ngày 17/01/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế..

Điều 2. Giao Sở Y tế căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết, công khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế:

- Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 05/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận;

- Quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Dược phẩm; Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế Ninh Thuận.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Bộ Y tế;
- Cục Kiểm soát Thủ tục hành chính (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- TT.CNTT và TT (Sở TTTT);
- VPUB: LD; VXNV;
- Lưu: VT, TTPVHCC. TXS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bình



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

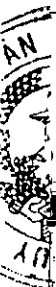
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH;
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 79 /QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A. LĨNH VỰC KHÁM CHỮA BỆNH					
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH					
01	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền	42 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Số 44, đường 16/4, phường Tấn Tài, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	2.500.000 đồng	Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế
02	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền	42 ngày làm việc	-Nhu trên-	2.500.000 đồng	-Nhu trên-
03	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế	32 ngày làm việc	-Nhu trên-	4.300.000 đồng	-Nhu trên-
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG					
04	Thủ tục Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề	21 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính	360.000 đồng	Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng

			công tỉnh; Số 44, đường 16/4, phường Tân Tài, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận		Bộ Y tế
05	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	42 ngày làm việc	-Nhu trên-	10.500.000 đồng	-Nhu trên-
06	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa	32 ngày làm việc	-Nhu trên-	5.700.000 đồng	-Nhu trên-
07	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa	32 ngày làm việc	-Nhu trên-	4.300.000 đồng	-Nhu trên-
08	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh	32 ngày làm việc	-Nhu trên-	5.700.000 đồng	-Nhu trên-
09	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khoẻ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	11 ngày làm việc	-Nhu trên-	Chưa quy định	-Nhu trên-
III.	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ BAN HÀNH				
10	Thủ tục Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	21 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Số 44, đường 16/4, phường Tân Tài, Tp. Phan	360.000 đồng	Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế

			Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận		
11	Thủ tục Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	-Nhu trên-	-Nhu trên-	360.000 đồng	-Nhu trên-
12	Thủ tục Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	-Nhu trên-	-Nhu trên-	150.000 đồng	-Nhu trên-
13	Thủ tục Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	-Nhu trên-	-Nhu trên-	150.000 đồng	-Nhu trên-
14	Thủ tục Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	-Nhu trên-	-Nhu trên-	360.000 đồng	-Nhu trên-
15	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá	-Nhu trên-	-Nhu trên-	3.100.000 đồng	-Nhu trên-
16	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm	- Đối với bệnh viện: 42 ngày làm việc. - Đối với	-Nhu trên-	- Bệnh viện: 10.500.000 đồng. - Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh: 5.700.000 đồng.	-Nhu trên-



		các hình thức tổ chức KCB khác: 32 ngày làm việc		- Phòng khám chuyên khoa: 4.300.000 đồng. - Trạm Y tế: 3.100.000 đồng	
17	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	- Đối với bệnh viện: 42 ngày làm việc. - Đối với các hình thức tổ chức KCB khác: 32 ngày làm việc	-Nhu trên-	1.500.000 đồng	-Nhu trên-
18	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn	- Đối với bệnh viện: 42 ngày làm việc. - Đối với các hình thức tổ chức KCB khác: 32 ngày làm việc	-Nhu trên-	- Bệnh viện: 10.500.000 đồng - Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh: 5.700.000 đồng - Phòng khám chuyên khoa: 4.300.000 đồng - Trạm Y tế: 3.100.000 đồng	-Nhu trên-
19	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở KCB	- Đối với bệnh viện: 42 ngày làm việc. - Đối với các hình thức tổ chức KCB khác: 32 ngày làm việc	-Nhu trên-	1.500.000 đồng	-Nhu trên-
20	Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do cấp không đúng thẩm quyền	- Đối với bệnh viện: 42 ngày làm việc. - Đối với các hình thức tổ chức KCB khác: 32 ngày làm việc	-Nhu trên-	1.500.000 đồng	-Nhu trên-
B.	LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM				
I.	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				

01	Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	30 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Số 44, đường 16/4, phường Tân Tài, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	- Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP: 1.000.000 VNĐ/cơ sở. - Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 VNĐ/ cơ sở.	Quyết định số 5359/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Công văn số 17470/QLD-PCTTr ngày 14/10/2019 của Cục Quản lý dược
02	Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt bán lẻ thuốc đối với cơ sở có kinh doanh thuốc chất gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-	Quyết định số 5299/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 và Công văn số 17470/QLD-PCTTr ngày 14/10/2019 của Cục Quản lý dược
03	Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-
04	Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	-Nhu trên-	-Nhu trên-	4.000.000đ/ cơ sở	Quyết định số 5359/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng

					Bộ Y tế và Công văn số 17470/QLD-PCTTr ngày 14/10/2019 của Cục Quản lý dược
05	Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất	-Nhu trên-	-Nhu trên-	4.000.000đ/ cơ sở	Quyết định số 5299/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 và Công văn số 17470/QLD-PCTTr ngày 14/10/2019 của Cục Quản lý dược
06	Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	-Nhu trên-	-Nhu trên-	4.000.000đ/ cơ sở	-Nhu trên-
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ BAN HÀNH					
07	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	30 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Số 44, đường 16/4, phường Tấn Tài, Tp. Phan Rang – Tháp	- Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP: 1.000.000 VND/cơ sở. - Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa bàn thuộc	Quyết định số 5299/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế

			Chàm, tỉnh Ninh Thuận	vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 VNĐ/ cơ sở	
08	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ	-Nhu trên-	-Nhu trên-	- Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP: 1.000.000 VNĐ/cơ sở. - Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 VNĐ/ cơ sở	Quyết định số 5299/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế
09	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán lẻ thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-
10	Thủ tục Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT	10 ngày làm việc	-Nhu trên-	Chưa quy định	Quyết định số 5299/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế
11	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu	30 ngày làm việc	-Nhu trên-	4.000.000đ/ cơ sở	-Nhu trên-

	làm thuốc.				
12	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-
13	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-
14	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực không vì mục đích thương mại	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-	Quyết định số 5299/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế
15	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-

16	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất không vì mục đích thương mại	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-
17	Thủ tục Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuốc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT	10 ngày làm việc	-Nhu trên-	Chưa quy định	-Nhu trên-
18	Thủ tục Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	05 ngày làm việc	-Nhu trên-	Chưa quy định	-Nhu trên-
19	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	11 ngày làm việc	-Nhu trên-	1.600.000 đồng/hồ sơ	-Nhu trên-
C. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS					
01	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Số 44, đường 16/4, phường Tấn Tài, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	Chưa quy định	Quyết định số 5014/QĐ-BYT ngày 24/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế
02	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV	40 ngày làm việc	-Nhu trên-	Chưa quy định	Quyết định số 4361/QĐ-BYT ngày 23/09/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế
03	Cấp lại giấy chứng	10 ngày làm	-Nhu trên-	Chưa quy định	-Nhu trên-



	nhận đủ điều kiện khẳng định các trường hợp HIV dương tính	việc			
04	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính	15 ngày làm việc	-Nhu trên-	Chưa quy định	-Nhu trên-
D.	LĨNH VỰC SỨC KHỎE BÀ MẸ - TRẺ EM (DÂN SỐ - KHHGD)				
01	Thủ tục Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh (chưa bao gồm thời gian xác minh - nếu có). Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời gian xác minh không được quá 05 ngày làm việc	Các Trạm Y tế	Chưa qui định	Quyết định số 5975/QĐ-BYT ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế

b